

Số: 32 /2025/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1452/TTr-SGDĐT ngày 04 tháng 6 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 6 năm 2025.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /32/

Nơi nhận: *nh*

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về PL);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^{PH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2025/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên bao gồm: Trách nhiệm trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm (sau đây gọi tắt là cơ sở dạy thêm) và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Chương II TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các quy định về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh
- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán chi tiết, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.
- Tham mưu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thanh tra việc thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm nhằm phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

5. Định kỳ hằng năm (trước ngày 31 tháng 12) hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình quản lý, thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh.

6. Thông báo công khai nơi/địa điểm tiếp công dân tại trụ sở cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo và số điện thoại dùng cho việc tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản ánh về dạy thêm, học thêm.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và dự toán chi tiết của Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Tài chính phối hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Hướng dẫn đăng ký kinh doanh và ghi nhận ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường) trên địa bàn tỉnh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cơ quan, đơn vị liên quan

Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và chính quyền các cấp để tuyên truyền, quản lý thực hiện tốt việc dạy thêm, học thêm theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền; kịp thời phát hiện, phản ánh những vi phạm (nếu có).

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; kịp thời phát hiện những vi phạm, xử lý vi phạm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo thẩm quyền.

Điều 7. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Tham mưu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thanh tra việc thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý để phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

3. Báo cáo kết quả thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý về Sở Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất (nếu có).

4. Thông báo công khai nơi/địa điểm tiếp công dân tại trụ sở cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo và số điện thoại dùng cho việc tiếp nhận và xử lý các ý kiến phản ánh về dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.
2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường.
3. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm nhằm phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.
4. Định kỳ cuối năm học hoặc đột xuất, báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.
2. Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy nổ.
3. Cơ sở dạy thêm sau khi được cấp đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thông báo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc tạm ngừng, chấm dứt hoạt động để cập nhật, công khai; hoàn trả các khoản tiền đã thu trước của người học mà chưa tổ chức dạy thêm; thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.
4. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, của cơ quan có trách nhiệm quản lý giáo dục trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.
5. Định kỳ hằng năm (trước ngày 31 tháng 12) hoặc đột xuất, báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan có thẩm quyền.

**Chương III
QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ TỔ CHỨC
DẠY THÊM, HỌC THÊM****Điều 10. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm**

1. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán và các quy định khác có liên quan.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Thanh tra, kiểm tra

Việc thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động dạy thêm học thêm thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT.

Điều 12. Xử lý vi phạm

Việc xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT./.